TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TRÀ VINH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 37/2023/QĐCNGHT-DS	*TP. Trà Vinh, ngày 30 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Lê Thị L1 và bà Tô Thị T

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 09/5/2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay" của bà Lê Thị L1;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Lê Thị L1, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khóm 2, phường F, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị L1 có ông Huỳnh Việt T, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp Sa Bình, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Người bị kiện: Bà Tô Thị T**,** sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khóm 1, phường F, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2023, cụ thể như sau:

Bà Tô Thị T thừa nhận có nợ và thống nhất có nghĩa vụ trả nợ cho bà Lê Thị L1 số tiền mà bà đã vay của bà Liên tổng cộng 14.000.000 đồng và bà Trang không phải trả lãi do bà Liên không có yêu cầu.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan

thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thành phố Trà Vinh;
- Chi cục THADS Tp. Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lâm Thị Kiều Trang